

Số: 200/2017/QĐST-HNGĐ

N, ngày 25 tháng 12 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 285/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Lê Quang H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị M và anh Lê Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Con chung - Tài sản chung - Công nợ chung: Không có nên các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị M nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2013/0000652 ngày 16/11/2017 của Thi hành án dân sự huyện N như vậy chị M được hoàn lại là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện N;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THADS huyện N;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÃ THỊ KHUY